

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝND BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
Năm học 2024-2025

TT	Họ và tên	Sinh năm	Chức vụ Nhiệm vụ	Mã Modun	Số tiết	Tên và nội dung chính của Modun	Ký xác nhận
1	Lê Thị Cúc	1986	HT	QLMN18	20	Tổ chức đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ em lứa tuổi MN	
				QLMN20	20	Quản trị nhân sự trong các cơ sở giáo dục mầm non	
2	Nguyễn.T.K.Nhung	1984	PHT	QLMN12	20	Kiểm tra đánh giá các HĐ chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ trong các cơ sở giáo dục MN	
				QLMN18	20	Tổ chức đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ em lứa tuổi MN	
3	Nguyễn Thị Lưu	1971	PHT	QLMN18	20	Tổ chức đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ em lứa tuổi MN	
				QLMN21	20	Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp GVMN	
4	Phạm Thị Phụng	1982	5A1	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lí nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng môi trường giáo dục giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
5	Đặng Thị Tuyền	1994	5A1	GVMN25	40	Giáo dục kỹ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non	
6	Đào Thị Thùy Linh	1993	5A2	GVMN25	40	Giáo dục kỹ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non	
7	Vũ Thị Thắm	1985	5A2	GVMN26	20	Kỹ năng ứng xử của GVMN với trẻ	

7	Vũ Thị Nam	1983	5A2	GVMN27	20	Quyền dân chủ của người GVMN trong cơ sở GDMN	
8	Vũ Thị Lương	1982	5A3	GVMN24	20	Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em	
				GVMN28	20	Phối hợp nhà trường với gia đình và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em.	
9	Đỗ Thị Thu Hương	1998	5A3	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng MTGD giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN	
10	Đỗ Thị Tuyết Minh	1983	5A4	GVMN28	20	Phối hợp nhà trường với gia đình và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em.	
				GVMN29	20	Tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non đưa	
11	Nguyễn Thị Quyền	1970	5A4	GVMN6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm	
12	Phạm Thị Thu Hằng	1968	5A5	GVMN 6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm	
13	Bùi Thị Phương	1983	5A5	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng MTGD giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN	
14	Vũ Thị Mỹ Nhân	1982	4B1	GVMN 5	20	Hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên mầm non	
				GVMN 10	20	Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục	
15	Đỗ Thị Lý	1983	4B1	GVMN 28	20	Phối hợp nhà trường với gia đình và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em	
				GVMN 29	20	Tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non đưa	
16	Nguyễn Thị Phượng	1994	4B2	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng MTGD giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN	

17	Đỗ Thị Diệp	1971	4B2	GVMN26	20	Kỹ năng ứng xử của GVMN với trẻ	
				GVMN27	20	Quyền dân chủ của người GVMN trong cơ sở GDMN	
18	Đặng Thị Xuyên	1983	4B3	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng MTGD giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN	
19	Đỗ Thanh Huyền	1983	4B3	GVMN26	20	Kỹ năng ứng xử của GVMN với trẻ	
				GVMN27	20	Kỹ năng ứng xử của GVMN với trẻ	
20	Trần Thị Ngân	1985	4B4	GVMN25	40	Giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non	
21	Vũ Thị Thanh Hương	1981	4B4	GVMN6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm	
22	Trần Thị Thu Hà	1994	4B5	GVMN26	20	Kỹ năng ứng xử của GVMN với trẻ	
				GVMN27	20	Quyền dân chủ của người GVMN trong cơ sở GDMN	
23	Vũ Thị Hiền	1983	4B5	GVMN 5	20	Hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên mầm non	
				GVMN 10	20	Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non	
24	Đặng Thị Huế	1985	3C1	GVMN2	20	Quản lý cảm xúc bản thân của người giáo viên mầm non trong hoạt động nghề nghiệp	
				GVMN4	20	Sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở giáo dục mầm non	
25	Nguyễn Thị Kiên	1982	3C1	GVMN1	20	Đạo đức nghề nghiệp của giáo viên mầm non	
				GVMN31	20	Quyền trẻ em, phòng chống bạo hành trong cơ sở giáo dục MN	
26	Nguyễn Thị Ngọc	1989	3C2	GVMN6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm	

27	Dương Thị Huệ	1988	3C2	GVMN2	20	Quản lý cảm xúc bản thân của người giáo viên mầm non	
				GVMN4	20	Sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở giáo dục mầm non	
28	Nguyễn Thị Hải	1983	3C3	GVMN34	20	Ứng dụng CNTT trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN	
				GVMN35	20	Xây dựng MTGD giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN	
29	Nguyễn Thị Huệ	1993	3C3	GVMN25	40	Giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non	
30	Nguyễn Thị Mơ	1992	NTC1	GVMN6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.	
31	Nguyễn Thị Hương	1985	NTC1	GVMN5	20	Hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên mầm non	
				GVMN10	20	Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non	
32	Đỗ Thị Duyên	1987	NTC2	GVMN2	20	Quản lý cảm xúc của bản thân người giáo viên mầm non trong hoạt động nghề nghiệp.	
				GVMN4	20	Sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở giáo dục mầm non.	
33	Nguyễn Thị Oanh	1984	NTC2	GVMN6	40	Giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.	
34	Đỗ Thị Thanh Nga	1987	NTC2	GVMN3	20	Rèn luyện phong cách làm việc khoa học của người giáo viên mầm non	
				GVMN11	20	Kỹ năng sơ cứu phòng tránh và xử lý một số tình huống nguy hiểm bệnh thường gặp ở trẻ em	

An Lão, ngày 30 tháng 8 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Nhung

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 17:13 17/02/2025
bởi Đào Thị Thùy Linh (31313312_linhdt) – Trường Mầm non Quốc Tuấn